

HƯỚNG DẪN ÔN THI
MÔN
LỊCH SỬ
ĐẢNG CỘNG SẢN
VIỆT NAM

TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG CÁN BỘ GIẢNG DẠY
LÝ LUẬN MÁC - LÊNIN VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
NĂM 2000

TẬP THỂ TÁC GIẢ

1. Giáo sư: Lê Mậu Hãn (Chủ biên)
 2. Trần Duy Khang
 3. Trịnh Văn Sùng
 4. Đinh Xuân Lý
 5. Lê Ngọc Liệu
 6. Nguyễn Thị Thủy
 7. Ngô Đăng Tri
 8. Ngô Văn Hoán
 9. Trịnh Văn Giảng
 10. Nguyễn Hữu Thu
 11. Nguyễn Kim Lan
 12. Phạm Văn Tô
 13. Nguyễn Thuý Mùi
- Người sửa chữa, bổ sung:
Lê Mậu Hãn (Giáo sư)

MỤC LỤC

LỜI NHÀ XUẤT BẢN	5
CÂU 1: TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH THỐNG TRỊ THUỘC ĐỊA CỦA THỰC DÂN PHÁP ĐỐI VỚI SỰ BIẾN ĐỔI XÃ HỘI, GIAI CẤP VÀ MÂU THUẬN TRONG XÃ HỘI VIỆT NAM CUỐI THẾ KỶ XIX ĐẦU THẾ KỶ XX?	6
CÂU 2: CON ĐƯỜNG TỪ CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC ĐẾN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC (1911- 1920) VÀ NHỮNG TƯ TƯỞNG CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC CỦA NGƯỜI ĐƯỢC HÌNH THÀNH TRONG NHỮNG NĂM 20 CỦA THẾ KỶ XX?.....	8
CÂU 3: QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG VÀ TỔ CHỨC CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC CHO VIỆC THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM?.....	11
CÂU 4: HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM 3-2-1930. PHÂN TÍCH NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHÍNH CƯƠNG VẤN TẮT VÀ SÁCH LƯỢC VẤN TẮT CỦA ĐẢNG. Ý NGHĨA CỦA VIỆC THÀNH LẬP ĐẢNG? 13	
CÂU 5: HÃY CHỨNG MINH ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI VÀ NẮM QUYỀN LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG VIỆT NAM TỪ NĂM 1930 LÀ MỘT XU THẾ KHÁCH QUAN CỦA LỊCH SỬ?.....	17
CÂU 6: PHÂN TÍCH HOÀN CẢNH LỊCH SỬ RA ĐỜI VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA "LUẬN CƯƠNG CHÍNH TRỊ" THÁNG 10-1930 CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG?.....	19
CÂU 7: HOÀN CẢNH LỊCH SỬ, THÀNH QUẢ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CAO TRÀO 1930 - 1931?	21
CÂU 8: HOÀN CẢNH LỊCH SỬ, THÀNH QUẢ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CAO TRÀO DÂN CHỦ 1936 – 1939?	23
CÂU 9: HOÀN CẢNH LỊCH SỬ, NỘI DUNG VÀ Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA CHỦ TRƯỞNG ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG TRONG THỜI KỶ 1939 - 1945?.....	26
CÂU 10: HOÀN CẢNH, NỘI DUNG VÀ Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA BẢN CHỈ THỊ "NHẬT - PHÁP BẮN NHAU VÀ HÀNH ĐỘNG CỦA CHÚNG TA" NGÀY 12-3-1945 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG?	29
CÂU 11: Ý NGHĨA LỊCH SỬ, NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945?	31
CÂU 12: HOÀN CẢNH LỊCH SỬ VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA BẢN CHỈ THỊ "KHÁNG CHIẾN KIẾN QUỐC" THÁNG 11-1945 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG?	34
CÂU 13: ĐẢNG TA ĐÃ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TA THỰC HIỆN NHỮNG BIỆN PHÁP GÌ ĐỂ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG NHỮNG NĂM 1945 - 1954?	36
CÂU 14: TẠI SAO THÁNG 12-1946, ĐẢNG ĐÃ QUYẾT ĐỊNH PHÁT ĐỘNG CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC. PHÂN TÍCH NỘI DUNG CƠ BẢN ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CỦA ĐẢNG?.....	39
CÂU 15. TRÌNH BÀY TÓM TẮT NỘI DUNG CƠ BẢN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG VIỆT NAM ĐƯỢC VẠCH RA TRONG "CHÍNH CƯƠNG ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM" DO ĐẠI HỘI LẦN THỨ II CỦA ĐẢNG THÁNG 2 - 1951?	42
CÂU 16: TRONG TIỀN TRÌNH KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 - 1954), ĐẢNG TA LÃNH ĐẠO QUÂN VÀ DÂN TA XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THỰC LỰC KHÁNG CHIẾN TOÀN DIỆN NHƯ THẾ NÀO? ..	44
CÂU 17: PHÂN TÍCH Ý NGHĨA LỊCH SỬ, NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN THỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ CAN THIỆP MỸ (1946 - 1954)?	47

CÂU 18: PHÂN TÍCH ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NƯỚC TA SAU KHI HOÀ BÌNH LẬP LẠI (7-1954) VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG VIỆT NAM DO ĐẠI HỘI LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG THÁNG 9 NĂM 1960 VẠCH RA?	49
CÂU 19: HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG LẦN THỨ 15 (1-1959) VÀ ĐẠI HỘI LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG (9-1960) ĐÃ PHÂN TÍCH TÍNH CHẤT XÃ HỘI MIỀN NAM VÀ VẠCH RA ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG MIỀN NAM NHƯ THẾ NÀO?	52
CÂU 20: QUÁ TRÌNH CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CỦA CÁCH MẠNG MIỀN NAM TỪ NĂM 1954 ĐẾN NĂM 1975?	55
CÂU 21: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở MIỀN BẮC DO ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM ĐỀ RA (9-1960)?	60
CÂU 22: ĐẶC ĐIỂM, Ý NGHĨA LỊCH SỬ, NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA ĐẢNG TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC?	62
CÂU 23: NHỮNG THÀNH QUẢ VÀ Ý NGHĨA CỦA SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở MIỀN BẮC TỪ NĂM 1954 ĐẾN NĂM 1975 ?	65
CÂU 24: ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ VI CỦA ĐẢNG (12-1986) ĐÃ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ THÀNH TỰU VÀ THIẾU SÓT, KHUYẾT ĐIỂM CỦA 10 NĂM (1975-1986) ĐƯA ĐẤT NƯỚC TIẾN LÊN THEO CON ĐƯỜNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA NHƯ THẾ NÀO?	68
CÂU 25: ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ VII CỦA ĐẢNG (THÁNG 6-1991) ĐÃ ĐÁNH GIÁ VỀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỔI MỚI TRÊN CÁC LĨNH VỰC CỦA ĐỜI SỐNG XÃ HỘI Ở NƯỚC TA TRONG NHỮNG NĂM 1987 - 1991 NHƯ THẾ NÀO?	72
CÂU 26: NHỮNG ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CƠ BẢN CHỈ ĐẠO QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG "CƯƠNG LĨNH XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI"?	76
CÂU 27: ĐÁNH GIÁ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VII VÀ 10 NĂM ĐỔI MỚI (1986-1996)	79
CÂU 28: NHỮNG BÀI HỌC CHỦ YẾU CỦA 10 NĂM ĐỔI MỚI LÀ GÌ?	81
CÂU 29: NHỮNG THÀNH TỰU VÀ BÀI HỌC SAU 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ VIII CỦA ĐẢNG (1995-2000)	83
CÂU 30: PHÂN TÍCH NỘI DUNG CƠ BẢN VÀ Ý NGHĨA CỦA BÀI HỌC KINH NGHIỆM NẮM VỮNG NGỌN CỜ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI?	84
CÂU 31: NỘI DUNG VÀ Ý NGHĨA CỦA BÀI HỌC KINH NGHIỆM TĂNG CƯỜNG ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ ?	87
CÂU 32: CHỨNG MINH ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LÀ NHÂN TỐ CƠ BẢN LÃNH ĐẠO VÀ TỔ CHỨC MỌI THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM?	90

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Để phục vụ việc dạy và học tập các bộ môn lý luận chính trị Mác Lênin trong hệ thống trường Đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp. Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội tái bản, có sửa chữa và bổ sung cuốn Hướng dẫn ôn thi môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sách do Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ giảng dạy lý luận Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Tư tưởng - Văn hoá trước đây tổ chức biên soạn và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia tái bản.

Sách được trình bày dưới dạng Hỏi - Đáp, nội dung bảo đảm tính hệ thống, có trọng điểm và bám sát yêu cầu chương trình bộ môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để lần tái bản sau có chất lượng hơn.

Tháng 3 năm 2000

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Câu 1: Tác động của chính sách thống trị thuộc địa của thực dân Pháp đối với sự biến đổi xã hội, giai cấp và mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX?

1. Chính sách thống trị thuộc địa của Pháp ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

Sau khi cơ bản kết thúc giai đoạn xâm lược vũ trang, thực dân Pháp đã thi hành chính sách thống trị nô dịch và bóc lột rất tàn bạo đối với dân tộc ta.

- Về chính trị: Thi hành chế độ chuyên chế, trực tiếp nắm mọi quyền hành; "chia để trị", thủ tiêu mọi quyền tự do dân chủ, thẳng tay đàn áp và khủng bố.

Về kinh tế: Tiến hành các chính sách khai thác để cướp đoạt tài nguyên, bóc lột nhân công rẻ mạt, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hoá của tư bản Pháp; độc quyền về kinh tế để dễ bề vơ vét; độc quyền quan thuế và phát hành giấy bạc; duy trì hình thức bóc lột phong kiến; kìm hãm nền kinh tế Việt Nam trong vòng lạc hậu; làm cho kinh tế nước ta phụ thuộc vào kinh tế Pháp.

- Về văn hoá xã hội: Thi hành chính sách ngu dân, nô dịch, gây tâm lý tự ti vong bản, đầu độc nhân dân bằng thuốc phiện và rượu cồn, hủ hoá thanh niên bằng tiêm chấy, sòng bạc, khuyến khích mê tín dị đoan, ngăn chặn ảnh hưởng của nền văn hoá tiến bộ thế giới vào Việt Nam...

2. Tác động của chính sách thống trị thuộc địa đối với xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

- Việt Nam đã biến đổi từ một xã hội phong kiến thành một xã hội thuộc địa nửa phong kiến, mất hẳn quyền độc lập, phụ thuộc vào nước Pháp về mọi mặt kinh tế, chính trị, văn hoá.

- Các giai cấp xã hội bị biến đổi:

+ Giai cấp phong kiến địa chủ đầu hàng đế quốc, dựa vào chúng để áp bức, bóc lột nhân dân.

+ Giai cấp nông dân bị bần cùng hoá và phân hoá sâu sắc.

+ Các giai cấp mới xuất hiện như: giai cấp tư sản (tư sản dân tộc và tư sản mại bản); giai cấp công nhân ra đời và trưởng thành; giai cấp tiểu tư sản ngày càng đông đảo.

- Xã hội Việt Nam có hai mâu thuẫn cơ bản:

+ Một là: mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với chủ nghĩa đế quốc xâm lược Pháp và bọn tay sai.

+ Hai là: mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam, chủ yếu là giai cấp nông dân, với giai cấp địa chủ phong kiến.

Hai mâu thuẫn đó gắn chặt với nhau, trong đó, mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc ta với chủ nghĩa đế quốc Pháp và tay sai phản động là mâu thuẫn chủ yếu. Mâu thuẫn đó ngày càng trở nên sâu sắc và gay gắt.

Giải quyết các mâu thuẫn đó để mở đường cho đất nước phát triển là yêu cầu cơ bản và bức thiết của cách mạng nước ta lúc bấy giờ.

Câu 2: Con đường từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin của Nguyễn Ái Quốc (1911- 1920) và những tư tưởng cách mạng giải phóng dân tộc của Người được hình thành trong những năm 20 của thế kỷ XX?

1. Con đường từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin của Nguyễn Ái Quốc

Mấy chục năm đầu thế kỷ XX, các cuộc vận động chống Pháp cứu nước của nhân dân ta liên tiếp bị thực dân Pháp dìm trong bể máu. Phong trào yêu nước bế tắc, chưa xác định được đường lối đúng đắn.

Giữa lúc đó, Nguyễn Tất Thành (tức Nguyễn Ái Quốc) đã rời Tổ quốc ra đi tìm đường cứu nước mới, đã bôn ba khắp năm châu bốn biển xem xét tình hình, nghiên cứu lý luận và kinh nghiệm của cách mạng các nước nhất là cách mạng Mỹ và cách mạng Pháp; đã lao động và tham gia đấu tranh trong hàng ngũ giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở nhiều nước để có kiến thức và kinh nghiệm về giúp nước mình. Người nhận xét: Ở đâu bọn thực dân thống trị cũng đều tàn ác, ở đâu nhân dân lao động cũng đều bị áp bức, bóc lột, cũng quật khởi và cần được giải phóng.

- Sau khi cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 thành công, Người đã hướng đến cuộc Cách mạng Tháng Mười và chịu ảnh hưởng của cuộc cách mạng vĩ đại đó.

Năm 1919, Người gửi đến Hội nghị Vécxay (của các nước đế quốc thắng trận sau Chiến tranh thế giới thứ I) bản yêu sách đòi Chính phủ Pháp thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Yêu sách đó cũng được Hội nghị chấp nhận. Từ đó, Người rút ra kết luận quan trọng: Các dân tộc bị áp bức muốn được độc lập tự do thật sự, trước hết phải dựa vào lực lượng của bản thân mình, phải tự mình giải phóng cho mình.

- Tháng 7-1920, bản Sơ thảo lần thứ nhất đề cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin đã đến với Nguyễn Ái Quốc.

Nó đã đáp ứng đúng nguyện vọng tha thiết mà Người đang ấp ủ: độc lập cho dân tộc, tự do cho đồng bào. Người viết: "Bản luận cương làm cho tôi cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao!...". Người dứt khoát đi theo con đường của Lênin.

- Tháng 12 - 1920, Nguyễn Ái Quốc tham gia Đại hội Đảng xã hội Pháp họp ở Tua; đã bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế III và thành lập Đảng Cộng sản Pháp vì cương lĩnh của Quốc tế III cũng như của Đảng Cộng sản Pháp đều quan tâm đến phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa. Người đã từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản; đã tìm được con đường giải phóng cho dân tộc Việt Nam. Ngay từ lúc đó, Người đã nói: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản".

2. Những quan điểm tư tưởng cách mạng giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc

- Chủ nghĩa thực dân là kẻ thù chung của giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới, là kẻ thù trực tiếp nguy hại nhất của nhân dân các nước thuộc địa.

- Cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận cách mạng trong thời đại đế quốc và cách mạng vô sản. Giải phóng dân tộc phải gắn liền với giải phóng nhân dân lao động, giải phóng giai cấp công nhân.

- Cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và cách mạng vô sản ở "chính quốc" có quan hệ khăng khít với nhau vì chủ nghĩa đế quốc như một con đĩa có 2 vôi: một vôi hút máu giai cấp công nhân và những người lao động ở "chính quốc" còn một vôi hút máu các dân tộc thuộc địa. Muốn đánh đổ bọn đế quốc thì phải cắt cả 2 cái vôi ấy. Phải thực hiện sự liên minh chiến đấu giữa các lực lượng cách mạng ở thuộc địa và "chính quốc". Cách mạng thuộc địa không phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở "chính quốc" mà có tính chủ động, độc lập và có thể thành công trước cách mạng ở chính quốc và góp phần đẩy mạnh cách mạng ở chính quốc tiến lên.

- Giương cao ngọn cờ chống đế quốc và bọn phong kiến tay sai, giành độc lập, tự do là tư tưởng chiến lược cách mạng đúng đắn của Nguyễn Ái Quốc về cách mạng thuộc địa.

- Cách mạng ở thuộc địa, trước hết là giải phóng dân tộc, mở đường tiến lên giải phóng hoàn toàn lao động, giải phóng con người, tức là làm cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Về lực lượng cách mạng: "công nông là người chủ cách mệnh", "là gốc cách mệnh"; công nhân là giai cấp lãnh đạo; tiểu tư sản, trí thức là bạn đồng minh của cách mạng.

- Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Quần chúng cần được giác ngộ và tổ chức lại thành đội ngũ vững bền; được hiểu biết tình thế "có mưu lược".

- Phải thực hiện sự liên minh, đoàn kết với các lực lượng cách mạng quốc tế; phải nêu cao tính chủ động cách mạng, ý thức tự lực tự cường.

- Phải có Đảng lãnh đạo. Đảng phải có học thuyết cách mạng, đó là học thuyết Mác - Lênin, phải biết vận dụng đúng đắn học thuyết đó vào hoàn cảnh Việt Nam.

Hệ thống quan điểm cách mạng đúng đắn và sáng tạo đó là nội dung tư tưởng cách mạng giải phóng dân tộc theo chủ nghĩa Mác - Lênin của Người. Hệ thống quan điểm cách mạng đó được truyền vào Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ XX, là ngọn cờ hướng đạo cho cách mạng Việt Nam đi đúng quỹ đạo cách mạng vô sản thế giới, là cơ sở lý luận cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.